

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2023/HS-ST

Ngày 16-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Thượng và bà Nguyễn Thị Vân Khánh.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị T Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2023/TLST - HSST ngày 27 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023 đối với:

Bị cáo Vũ Quang T, sinh ngày 13/6/1983 tại Thái Bình;

Nơi cư trú: thôn H, xã Thụy N, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Vũ Quang M (đã chết) và bà Phạm Thị X, sinh năm 1960; có vợ là Phạm Thị Nh, sinh năm 1985; có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Tháng 02/2003 tham gia nghĩa vụ quân sự đến tháng 01/2005 xuất ngũ về địa phương; Bản án số 53/2013/HSST ngày 18/7/2013 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt T 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, tịch thu sung quỹ Nhà nước 76.000 đồng và phải nộp 200.000 đồng án phí (ngày 02/10/2013 thi hành xong khoản tịch thu sung quỹ Nhà nước và án phí hình sự sơ thẩm; ngày 31/8/2015 T chấp hành xong hình phạt tù). Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/4/2023 đến ngày 24/4/2023 chuyển tạm giam đến nay. Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

- Ông Chu Văn T2, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Thôn Đông M, xã Thụy N, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; (vắng mặt)

- Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1962; Nơi cư trú: Thôn H, xã Thụy N huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên, khoảng 10 giờ 30 phút ngày 18/4/2023, Vũ Quang T điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen, biển kiểm soát 17B5-399.45 đi từ nhà đến khu vực huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T mua được 01 gói ma túy, loại Heroine của một người đàn ông khoảng 50 tuổi, không biết tên, địa chỉ với giá 100.000 đồng, sau đó T cầm gói ma túy ở bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, T về đến trục đường thôn H, xã Thụy N, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình thì bị Công an xã Thụy N làm nhiệm vụ tuần tra nghi vấn, yêu cầu T dừng lại để kiểm tra, trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương và người chứng kiến là ông Chu Văn T2 và ông Nguyễn Văn T3, Công an kiểm tra phát hiện tay trái của T có 01 gói ma túy được gói bằng giấy màu trắng. Quá trình kiểm tra, T làm rơi gói ma túy xuống đường, cách mũi chân trái của T 20cm, mở ra bên trong chứa chất bột màu trắng, dạng cục. T khai nhận đó là Heroine, T mua về để sử dụng cho bản thân. Kiểm tra xe mô tô trên không phát hiện gì. Sau đó, Công an tiến hành niêm phong vật chứng, đưa T và mời người chứng kiến về trụ sở Công an xã Thụy N làm các thủ tục theo quy định. Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T, không phát hiện, thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 567/KL-KTHS ngày 24/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Vật chứng trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy; loại Heroin (heroine), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng 0,1247 gam (Không phải một nghìn hai trăm bốn mươi bảy gam). *Heroin STT 09, Danh mục IA, phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ*”. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 17B5-399.45, T mượn của anh Nguyễn Văn Khương, sinh năm 1991, trú tại thôn H, xã Thụy N, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, khi mượn T không nói cho anh Khương biết là để đi mua ma túy. Anh Khương khai mua chiếc xe mô tô trên vào năm 2019 của một người đàn ông, không biết tên, địa chỉ ở huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình với giá 20.000.000 đồng, đã trả 10.000.000 đồng, người này hẹn hôm sau thanh toán số tiền còn lại rồi lấy giấy tờ, nhưng hôm sau không thấy người đàn ông đó đến. Quá trình điều tra, giám định xác định chiếc xe trên bị tẩy xóa số khung, số máy và tra cứu biển số xe trên không nằm trong dữ liệu xe vật chứng, nên Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy tiếp tục quản lý để xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 104/CT-VKSTT ngày 26/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Vũ Quang T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trong bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Vũ Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước. Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo không tranh luận đối với đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 giờ 00 phút ngày 18/4/2023 tại Công an xã Thụy N; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu do Công an xã Thụy N lập hồi 13 giờ 20 phút ngày 18/4/2023 (bút lục số 16 đến 19, bút lục số 27); Bản kết luận giám định số 567/KL-KTHS ngày 24/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 32); lời khai của những người chứng kiến là ông Nguyễn Văn T3 và ông Chu Văn T2 (bút lục 54-61). Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các chứng cứ nêu trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 18/4/2023, tại trục đường thôn H, xã Thụy N, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, Vũ Quang T có hành vi tàng trữ trái phép ở bàn tay trái 01 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1247 gam (Không phải một nghìn hai trăm bốn mươi bảy gam) với mục đích sử dụng, bị Công an xã Thụy N bắt quả tang. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Vũ Quang T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy - Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo Vũ Quang T là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xét xử 01 lần về hành vi cướp tài sản tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với chính sách khoan hồng của Nhà nước ta, tạo điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành người có ích cho xã hội. Ngoài ra cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo để sung ngân sách Nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Quang T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Vũ Quang T 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 18/4/2023.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Vũ Quang Thủy 5.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,1009 gam Heroine thu giữ của bị cáo Vũ Quang T hoàn trả sau giám định trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 567/KL-KTHS ngày 24/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình..

(Vật chứng trên đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/8/2023)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội của quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Vũ Quang T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Quang T có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 16/8/2023./

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND h.Thái Thụy và tỉnh Thái Bình;
- Cq CSĐT, THAHS Công an huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Tòa án tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu: hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Hà

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 16 tháng 8 năm 2023.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Thượng và bà Nguyễn Thị Vân Khánh.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2023/TLST - HSST ngày 27 tháng 7 năm 2023 đối với:

Bị cáo **Vũ Quang T**, sinh ngày 13/6/1983.

Nơi cư trú: thôn H, xã Thụy N, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

2. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm tra viên thu thập là hợp pháp, khách quan.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

3. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

4. Về tội danh: Có căn cứ để kết tội bị cáo Vũ Quang T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

5. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Vũ Quang T 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 18/4/2023.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Vũ Quang Thuỳ 5.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

6. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,1009 gam Heroine thu giữ của bị cáo Vũ Quang T hoàn trả sau giám định trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 567/KL-KTHS.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

7. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Vũ Quang T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

8. Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo Vũ Quang T trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

9. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Quang T có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 16/8/2023.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 16 tháng 8 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Hà

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thái Thụy;
VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan thi hành án hình sự, Nhà tạm giữ Công an huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Tòa án tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu: hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Hà